TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2020/DS-ST
Ngày: 04-9-2020
V/v "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay và mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Văn Học

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Phúc

2. Ông Bùi Ngọc Hà

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên toà*:** Bà My La - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 62/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2020 về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay và mua bán tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST- DS ngày 27 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 27/2020/QĐST-DS ngày 13-8-2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân Th; sinh năm 1960.
Địa chỉ: Số 49 thôn 4, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn*:* Ông K' T.
Địa chỉ: Số 191 xóm 4 thôn 1, xã L, huyện D, tỉnh L.

Ông Th có mặt tại phiên tòa, Ông K' T vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay, ông Th trình bày: Trong các năm 2015, 2016 Ông K' T có vay, mua phân bón của ông. Tính đến ngày 20-12-2016 còn nợ của ông 15.741.000đ và chốt bán cà phê với số tiền 15.040.000đ. Tổng cộng 30.781.000đ (Trong đó có 5.000.000đ tiền vay) mỗi lần vay, mua phân, ứng cà phê có viết giấy và ký nhận nợ, thỏa thuận tháng 4/2018 trả nhưng đến nay vẫn chưa trả. Nay yêu cầu Ông K' T trả cho ông

số tiền nợ 30.781.000đ và tiền lãi tính từ ngày 20-12-2016 đến nay theo mức lãi suất 1,125%/tháng đối với khoản tiền vay 5.000.000đ thành tiền 2.503.000đ và lãi suất 0,75%/tháng đối với khoản tiền mua bán 25.781.000đ thành tiền 8.591.000đ. Tổng cộng 41.875.000đ.

Tài liệu, chứng cứ là 01 giấy ghi nợ bản chính có chữ ký ghi họ tên K' Táo.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay Ông K' T đều vắng mặt nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 428; Điều 438 Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân Th; Ông K' T có trách nhiệm thanh toán trả ông Nguyễn Xuân Th số tiền 41.875.000đ; Ông K' T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, Ông K' T là bị đơn vắng mặt mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Giữa ông Nguyễn Xuân Th và Ông K' T có quan hệ vay tiền, mua phân bón và mua bán cà phê với nhau nhiều lần và Ông K' T còn nợ ông Th số tiền 30.781.000đ là đúng, hẹn tháng 4/2018 trả nhưng đến nay Ông K' T vẫn chưa trả nên ông Nguyễn Xuân Th khởi kiện là có căn cứ.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân Th, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo tài liệu, chứng cứ ông Th giao nộp thể hiện việc Ông K' T có mua bán với ông Nguyễn Xuân Th, tính đến ngày 20-12-2016 còn nợ của ông 15.741.000đ và chốt bán cà phê với số tiền 15.040.000đ. Tổng cộng 30.781.000đ (trong đó có 5.000.000đ tiền vay). Nay yêu cầu Ông K' T trả cho ông số tiền nợ 30.781.000đ và tiền lãi tính từ ngày 20-12-2016 đến nay theo mức lãi suất 1,125%/tháng đối với khoản tiền vay và 0,75%/tháng đối với khoản tiền mua bán, thành tiền 11.094.000đ. Tổng cộng 41.875.000đ là có căn cứ chấp nhận.

[4] Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân Th, cần buộc Ông K' T có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Xuân Th số tiền 41.875.000đ là phù hợp.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc Ông K’ T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (41.875.000đ x 5% =) 2.093.000đ là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 428; Điều 438 Bộ luật dân sự năm 2005 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân Th về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay và mua bán tài sản” với Ông K’ T.

Buộc Ông K’ T có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Xuân Th số tiền 41.875.000đ.

Kể từ ngày ông Nguyễn Xuân Th có đơn yêu cầu thi hành án, Ông K’ T còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Ông K’ T phải chịu 2.093.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Xuân Th số tiền 1.208.000đ đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0014693 ngày 28-02-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Di Linh.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đới Văn Học